

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

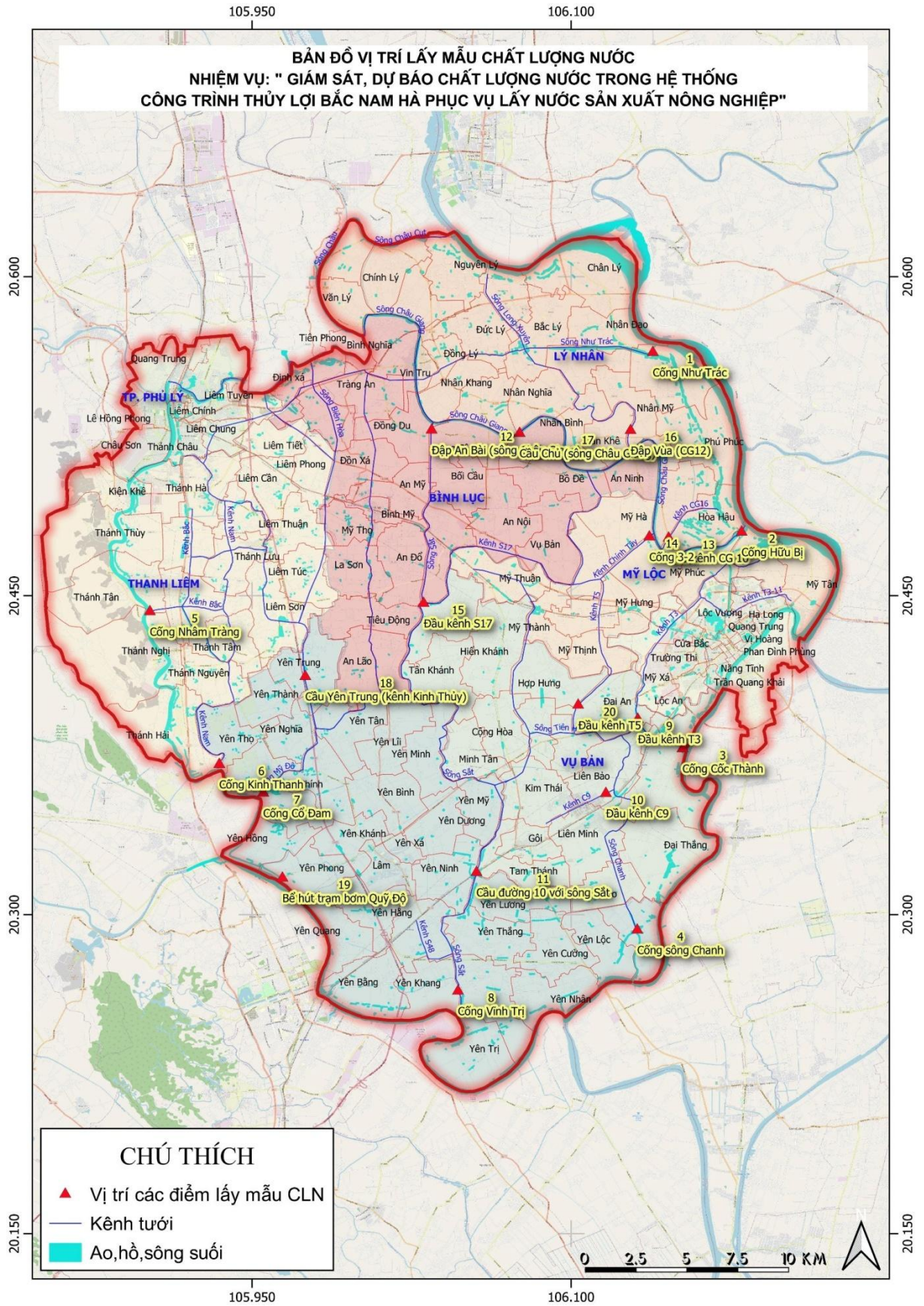
(Tuần 13: 30/03/2026 đến 05/04/2026)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 30/03 đến ngày 05/04/2026
1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Công Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Công Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Công Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Công sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Công Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Công Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Công Cổ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Công Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026

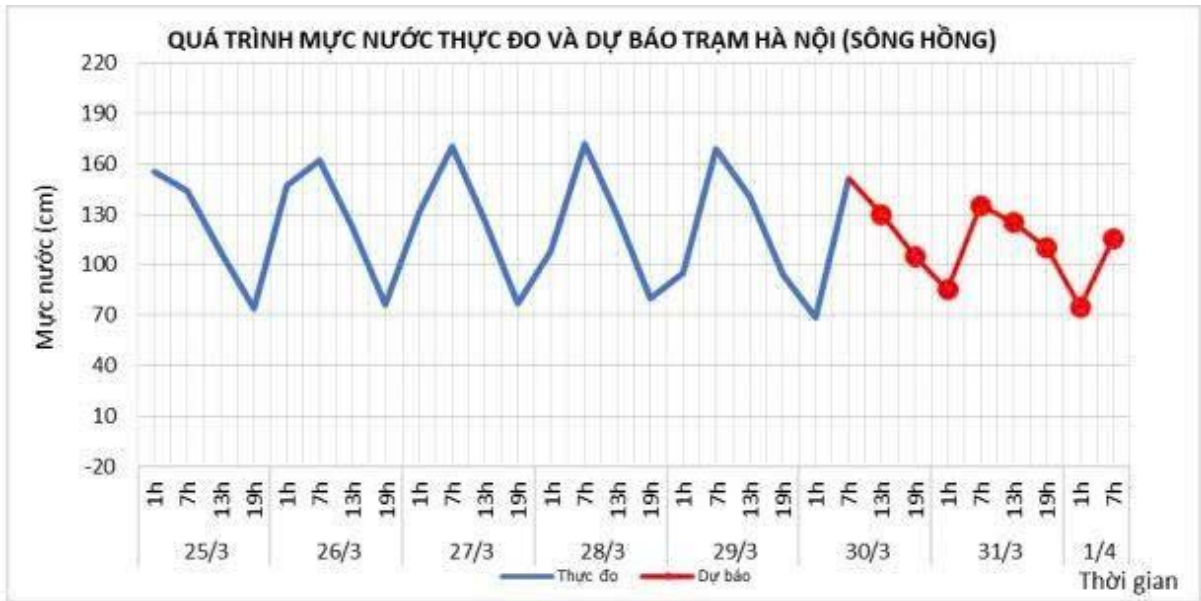


- 2. Thông tin lúc giám sát
 - 3. Kết quả đo đạc
 - 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 05/04/2026**
- 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần**

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới không có mưa.

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

Vị trí	DO							B- QCVN 08- 2023
	Tuần dự báo							
	30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	
Cống Như Trác	6,664	6,664	6,664	6,664	6,664	6,664	6,664	≥ 5
Cống Hữu Bị	5,466	5,475	5,488	5,506	5,526	5,547	5,568	≥ 5
Cống Cốc Thành	7,220	7,220	7,220	7,220	7,220	7,220	7,220	≥ 5
Cống sông Chanh	7,265	7,289	7,317	7,343	7,365	7,382	7,396	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	4,220	4,206	4,188	4,181	4,179	4,180	4,182	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,116	6,119	6,161	6,211	6,255	6,291	6,321	≥ 5
Cống Cổ Đàm	6,625	6,635	6,652	6,669	6,682	6,690	6,696	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	4,890	4,897	4,891	4,875	4,855	4,833	4,813	≥ 5
Đầu kênh T3	7,132	7,149	7,160	7,169	7,175	7,180	7,184	≥ 5
Đầu kênh C9	6,162	6,265	6,358	6,443	6,521	6,590	6,647	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,331	5,609	5,883	6,049	6,148	6,230	6,309	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,298	6,389	6,473	6,551	6,619	6,674	6,717	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,045	6,112	6,191	6,271	6,346	6,414	6,474	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,793	6,847	6,874	6,889	6,899	6,906	6,912	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	4,490	4,569	4,643	4,704	4,749	4,782	4,805	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,939	4,815	4,752	4,719	4,705	4,708	4,726	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	6,099	6,382	6,570	6,705	6,807	6,886	6,947	≥ 5
Đầu kênh T5	7,219	7,219	7,219	7,219	7,219	7,219	7,219	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04
Cống Như Trác	1,167	1,167	1,167	1,167	1,167	1,167	1,167
Cống Hữu Bị	1,448	1,441	1,425	1,402	1,374	1,343	1,311
Cống Cốc Thành	9,581	9,581	9,581	9,581	9,581	9,581	9,581
Cống sông Chanh	8,798	8,858	8,942	9,023	9,093	9,150	9,196
Cống Nhâm Tràng	2,886	2,896	2,918	2,923	2,922	2,920	2,918
Cống Kinh Thanh	2,122	2,129	2,059	1,968	1,886	1,816	1,755
Cống Cổ Đàm	4,441	4,406	4,409	4,428	4,454	4,481	4,507
Cống Vĩnh Trị	7,262	7,234	7,205	7,174	7,152	7,141	7,137
Đầu kênh T3	9,301	9,368	9,414	9,447	9,471	9,490	9,505
Đầu kênh C9	2,158	1,968	1,796	1,640	1,501	1,386	1,300
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,682	3,211	2,727	2,449	2,336	2,299	2,292
Đập An Bài (sông Châu Giang)	1,885	1,712	1,553	1,410	1,294	1,209	1,153
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cống 3-2	2,833	3,427	3,951	4,403	4,788	5,112	5,384
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	0,865	0,766	0,719	0,694	0,679	0,670	0,664
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,484	1,333	1,200	1,102	1,042	1,012	1,002
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,150	4,343	4,419	4,454	4,475	4,492	4,508
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	5,810	6,817	7,470	7,933	8,280	8,548	8,757
Đầu kênh T5	9,579	9,580	9,580	9,581	9,581	9,581	9,581

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	
Cống Như Trác	8,451	8,448	8,448	8,448	8,448	8,448	8,447	≤ 6
Cống Hữu Bị	11,401	11,401	11,401	11,401	11,401	11,401	11,401	≤ 6
Cống Cốc Thành	7,300	7,283	7,227	7,135	7,016	6,885	6,749	≤ 6
Cống sông Chanh	8,082	8,043	8,002	7,966	7,937	7,913	7,894	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	11,293	11,334	11,427	11,459	11,470	11,471	11,468	≤ 6
Cống Kinh Thanh	8,886	8,910	8,654	8,328	8,036	7,790	7,584	≤ 6
Cống Cỏ Đam	8,947	8,863	8,907	7,020	7,164	7,317	7,469	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	10,929	10,892	10,817	10,718	10,640	10,591	10,557	≤ 6
Đầu kênh T3	11,644	11,626	11,614	11,604	11,597	11,592	11,587	≤ 6
Đầu kênh C9	13,293	12,536	12,834	12,175	11,558	11,013	10,563	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,421	13,977	12,310	11,283	10,679	10,199	9,741	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	14,212	13,513	12,853	12,233	12,691	12,252	12,119	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	11,472	11,704	11,793	11,806	11,779	11,733	11,680	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	14,868	14,383	14,151	14,026	13,950	13,899	13,860	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	17,537	16,911	16,310	15,812	15,452	15,209	15,048	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	16,084	16,887	17,291	17,533	17,687	17,783	17,836	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	14,283	13,913	13,667	13,490	13,356	13,254	13,173	≤ 6
Đầu kênh T5	11,410	11,410	11,409	11,409	11,409	11,409	11,409	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	30/03	31/03	01/04	02/04	03/04	04/04	05/04
Cống Như Trác	0,164	0,164	0,164	0,164	0,164	0,164	0,164
Cống Hữu Bị	0,314	0,317	0,318	0,315	0,311	0,305	0,299
Cống Cốc Thành	0,149	0,149	0,149	0,149	0,149	0,149	0,149
Cống sông Chanh	0,202	0,201	0,198	0,196	0,194	0,192	0,191
Cống Nhâm Tràng	0,146	0,141	0,141	0,141	0,140	0,139	0,139
Cống Kinh Thanh	0,346	0,349	0,337	0,321	0,305	0,290	0,278
Cống Cỏ Đam	0,604	0,615	0,624	0,634	0,643	0,652	0,660
Cống Vĩnh Trị	0,186	0,188	0,184	0,178	0,173	0,169	0,166
Đầu kênh T3	0,170	0,170	0,169	0,169	0,168	0,168	0,168
Đầu kênh C9	0,558	0,511	0,467	0,425	0,384	0,347	0,315
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,905	0,826	0,715	0,638	0,587	0,546	0,509
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,483	0,440	0,398	0,358	0,320	0,289	0,265
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cống 3-2	0,504	0,483	0,467	0,453	0,442	0,431	0,422
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,186	0,151	0,134	0,126	0,120	0,117	0,115
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,371	0,331	0,290	0,254	0,227	0,208	0,195
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,565	0,589	0,599	0,606	0,609	0,609	0,606
Bể hút trạm bơm Quý Độ	0,358	0,329	0,311	0,299	0,290	0,283	0,277
Đầu kênh T5	0,150	0,150	0,150	0,150	0,150	0,150	0,150

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Cầu Chủ, Cầu Yên Trung, Đầu kênh S17, Đập Vua duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống đầu mối Như Trác, Cốc Thành, Sông Chanh, Kinh Thanh, Cỏ Đam mức độ ô nhiễm chất lượng nước sẽ thấp hơn trong nội đồng.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 13 sẽ tăng so với tuần 12 do trên lưu vực dự báo không có mưa và mực nước sông Hồng xuống thấp sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 01/04/2026 có khả năng ở mức 1,10m.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA